

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 55: Chính tả](#)

**Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 55: Chính tả**

**Câu 1:** Điền *iê, yê* hoặc *ya* vào chỗ trống trong đoạn văn sau:

Đêm đã khu... .Bốn bề ...n tĩnh. Ve đã lặng ...n vì mỏi mệt và gió cũng thổi trò chu...n cùng cây. Nhưng từ gian nhà nhỏ vẫn vẳng ra t...ng võng kéo kẹt, t...ng mẹ ru con.

**Lời giải chi tiết:**

Đêm đã khuya. Bốn bề **yên** tĩnh. Ve đã lặng **yên** vì mệt và gió cũng thổi trò chuyện cùng cây. Nhưng từ gian nhà nhỏ vẫn vẳng ra **tiếng** võng kéo kẹt, **tiếng** mẹ ru con.

**Câu 2**

a) Viết vào chỗ trống những tiếng bắt đầu bằng **gi**, bằng **r** mà em tìm được trong bài thơ **Mẹ** (Tiếng Việt 2, tập một, trang 101):

**gi:** .....

**r:** .....

b) Viết vào chỗ trống những tiếng có **dấu hỏi**, **dấu ngã** mà em tìm được trong bài thơ **Mẹ**:

**dấu hỏi:** .....

**dấu ngã:** .....

**Lời giải chi tiết:**

a)

**gi:** gió, giắc

**r:** rồi, ru

b)

**dấu hỏi:** cả, chẳng, ngủ, của

**dấu ngã:** cũng, vẫn, kẻo, vớng, những, đã